Họ tên: _____ Ngày: _____ Điểm: _____

VPN tốt nhất cho Amazon Firestick

Cài đặt ứng dụng VPN trên thiết bị Amazon Fire TV Stick để bảo mật luồng phát và vượt qua việc ISP bóp băng thông.

TỔNG QUAN HỌC TẬP VỀ VPN TRÊN AMAZON FIRESTICK

NGƯỜI HỌC
TƯ CÁCH SINH VIÊN
Lộ trình Người bảo vệ mạng

AN TOÀN
TRẠNG THÁI KẾT NỐI
Che chắn các gói dữ liệu

HOẠT ĐỘNG
CHỐNG RÒ RỈ
Bảo vệ chống rò rỉ DNS và IPv6

Chào mừng bạn! Bộ hoạt động này hướng dẫn bạn về cấu hình VPN cho Amazon Fire TV Stick. Bạn sẽ tìm hiểu cách tải từ Appstore chính thức, các tính năng của Fire OS dựa trên Android, cài thủ công gói .apk và các điều khiển tùy chọn nhà phát triển.

CÁC ĐIỂM KIỂM TRA CỦA PHIẾU HỌC TẬP

- [ ] **Phần 1-4: Nắm vững VPN và cấu hình bảo mật mạng.**
- [ ] **Phần 5-7: Giải các câu đố ô chữ và tìm từ.**
- [ ] **Phần 8-9: Giải các nghiên cứu tình huống và thử thách mật thư.**
- [ ] **Phần 10: Xem lại các trang câu hỏi thường gặp cơ bản và nâng cao.**
- [ ] **Phần 11: Khám phá 10 sự thật thú vị trong thực tế.**
- [ ] **Thưởng: thử thách Nghĩ nhanh.**

Mở Hướng dẫn các VPN tốt nhất của VPN.com

URL: https://www.vpn.com/vi/vpn/vpn-tot-nhat-xem-phim/firestick/

Lộ trình học về VPN cho Amazon Firestick của bạn

- Vượt các hạn chế địa lý bằng điểm cuối máy chủ VPN được tối ưu hóa.
- Tránh giới hạn băng thông và việc ISP bóp băng thông trên các giao thức video.
- Cấu hình proxy SmartDNS trên Smart TV và các nền tảng đa phương tiện.
- Xác minh các giao thức mật mã đảm bảo truyền dữ liệu tốc độ cao.
- Khắc phục sự cố định tuyến giao diện và rò rỉ DNS trong khi phát.

HƯỚNG DẪN VPN TRÊN AMAZON FIRESTICK

Trả lời các câu hỏi trắc nghiệm và đúng/sai, hoàn thành các câu điền vào chỗ trống bằng ngân hàng từ, ghép các định nghĩa, rồi giải ô chữ và tìm từ. Hãy vận dụng kiến thức của bạn về ứng dụng Fire OS và sideloading. Kết thúc với hoạt động thưởng Nghĩ nhanh.

TẢI TỪ APP STORE CHÍNH THỨC & CÀI ĐẶT APK NGOÀI (GIỚI THIỆU)

Triển khai máy khách VPN trên Amazon Fire Stick giúp bảo vệ nội dung streaming và tránh bị nhà mạng bóp băng thông. Người dùng tải ứng dụng từ Appstore; các mẫu chạy Fire OS cũng có thể cài thủ công các gói Android qua Tùy chọn nhà phát triển.

ĐỌC KỸ TỪNG ĐIỂM KIỂM TRA VÀ CHỌN HOẶC VIẾT CÂU TRẢ LỜI ĐÚNG.

Điểm kiểm tra 1: Thử thách trắc nghiệm

1. Người dùng có thể tải trực tiếp các ứng dụng VPN chính thức cho Amazon Firestick ở đâu?

- A. Google Play Store
- B. Amazon Appstore
- C. Apple App Store
- D. Windows Store

2. Định dạng gói Android nào được dùng để cài ứng dụng ngoài (sideload) VPN trên Firestick chạy Fire OS?

- A. .deb
- B. .apk
- C. .rpm
- D. .exe

3. VPN nào xếp hạng #1 trong hướng dẫn VPN tốt nhất cho Fire TV Stick của VPN.com?

- A. NordVPN
- B. ExpressVPN
- C. Surfshark
- D. CyberGhost

4. Fire OS của Amazon, dùng trên hầu hết các Firestick, là bản phân nhánh (fork) của hệ điều hành nào?

- A. Linux Ubuntu
- B. Android
- C. Windows
- D. iOS

5. Mẫu Firestick nào chạy Vega OS và không thể cài ứng dụng ngoài?

- A. Fire TV Stick 4K Plus
- B. Fire TV Cube
- C. Fire TV Stick 4K Select
- D. Fire TV Stick 4K Max

Điểm kiểm tra 2: Thử thách Đúng hoặc Sai

6 Câu hỏi 6

6. Các Firestick chạy Vega OS chỉ có thể cài ứng dụng từ Amazon Appstore.

○ Đúng ○ Sai

7 Câu hỏi 7

7. Cài đặt VPN trên Firestick mã hóa toàn bộ lưu lượng xuất phát từ thiết bị đó.

○ Đúng ○ Sai

8 Câu hỏi 8

8. VPN miễn phí trên Firestick không bao giờ chia sẻ hay bán dữ liệu người dùng.

○ Đúng ○ Sai

9 Câu hỏi 9

9. WireGuard có sẵn dưới dạng một giao thức trên các ứng dụng khách VPN Firestick hiện đại.

○ Đúng ○ Sai

10 Câu hỏi 10

10. Trên các mẫu Fire OS, việc cài ứng dụng ngoài yêu cầu bật Developer Options trước.

○ Đúng ○ Sai

Điểm kiểm tra 3: Điền thuật ngữ chính

Đọc từng câu dưới đây và điền vào chỗ trống thuật ngữ đúng từ Ngân hàng từ.

1. Người dùng tải ứng dụng VPN chính thức trực tiếp từ _____ theo khu vực.
2. Nếu ứng dụng không có trong cửa hàng, người dùng cài _____ .
3. Thiết bị Firestick chạy hệ thống tùy biến dựa trên Android có tên _____ .
4. Nhà phát triển nâng cao vượt hạn chế của cửa hàng và thực hiện _____ .
5. Đường truyền chậm khi phát độ nét cao sẽ hiện _____ .
6. Streaming qua đường hầm được mã hóa giúp bạn tránh bị _____ .

NGÂN HÀNG TỪ VỰNG

AMAZON APPSTORE | BIỂU TƯỢNG TẢI | FIRE TV OS | GIẢM TỐC ISP | GIAO THỨC | SIDELOAD | TỆP APK | TRUYỀN PHÁT

Viết câu trả lời của bạn tại đây:

1.
2.
3.
4.
5.
6.

Điểm kiểm tra 4: Ghép nối khái niệm VPN và mạng

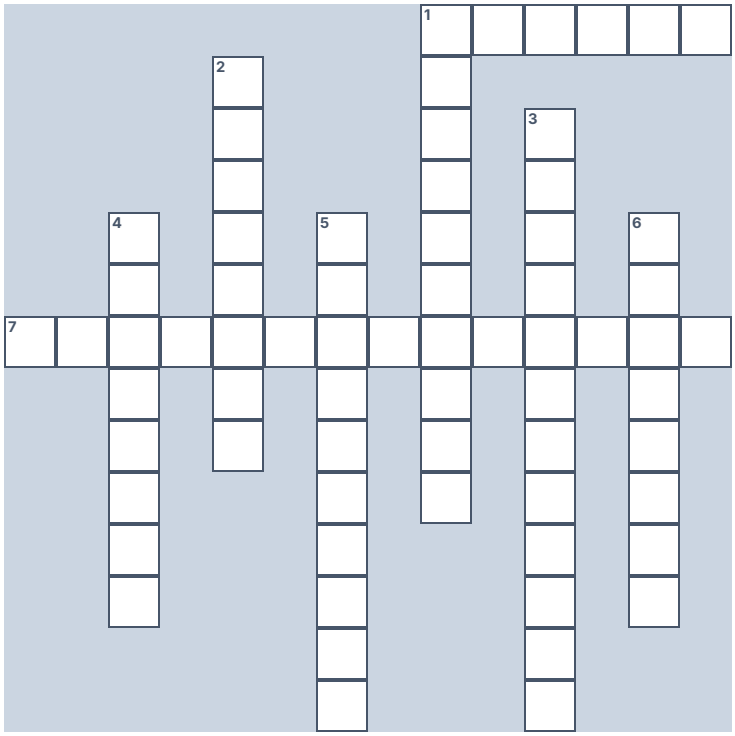
GHÉP ĐỊNH NGHĨA

Ghép mỗi thuật ngữ từ vựng ở bên trái với định nghĩa đúng ở bên phải bằng cách nhập chữ cái tương ứng (A-H) vào ô nhập liệu.

☐	1. Amazon Appstore	A	Cài đặt thủ công các gói ứng dụng từ đường dẫn máy chủ của bên thứ ba.
☐	2. Trình cài đặt APK	B	Tên gọi thông dụng của Fire OS, bản phân nhánh Android trên hầu hết các thiết bị Amazon Fire TV.
☐	3. Fire TV OS	C	Giới hạn băng thông của ISP bị kích hoạt bởi các gói tin streaming khối lượng lớn.
☐	4. Cài đặt ứng dụng ngoài kho (Sideload)	D	Định dạng tệp gói Android tiêu chuẩn dùng để phân phối ứng dụng.
☐	5. Biểu tượng bộ đệm	E	Luồng liên tục theo thời gian thực của các thành phần âm thanh và video số.
☐	6. ISP bóp băng thông	F	Cửa hàng chính thức để tải các chương trình Fire TV đã được chứng nhận.
☐	7. Giao thức đường hầm	G	Vòng quay tải trực quan cho thấy video phát bị đứng.
☐	8. Luồng phương tiện	H	Các hướng dẫn truyền tải quản lý đường hầm bảo mật trên thiết bị cục bộ.

Điểm kiểm tra 5: Trò chơi ô chữ

Giải ô chữ bằng cách nhập chữ cái vào các ô trắng đang hoạt động. Các số tương ứng với các gợi ý bên dưới.



HÀNG NGANG

1. Định dạng tệp gói Android chuẩn dùng để phân phối ứng dụng (6)

7. Chợ chính thức để tải các chương trình Fire TV đã được chứng nhận (14)

HÀNG DỌC

1. Dòng chảy thời gian thực liên tục của các thành phần âm thanh và video số (10)

2. Cài gói ứng dụng thủ công từ các đường dẫn máy chủ bên thứ ba (8)

3. Vòng tải trực quan cho thấy video phát bị đứng (12)

4. Hướng dẫn truyền quản lý các đường hầm bảo mật trên thiết bị cục bộ (8)

5. Giới hạn băng thông của ISP bị kích hoạt bởi các gói streaming khối lượng lớn (10)

6. Tên gọi thông dụng của Fire OS, nhánh Android trên hầu hết thiết bị Amazon Fire TV (8)

Điểm kiểm tra 5, phương án khác: Gợi ý ô chữ dễ tiếp cận

Người dùng trình đọc màn hình và bàn phím có thể nhập trực tiếp đáp án ô chữ vào các trường văn bản bên dưới.

HÀNG NGANG

1 hàng ngang: Định dạng tệp gói Android chuẩn dùng để phân phối ứng dụng (6 chữ cái):

7 hàng ngang: Chợ chính thức để tải các chương trình Fire TV đã được chứng nhận (14 chữ cái):

HÀNG DỌC

1 hàng dọc: Dòng chảy thời gian thực liên tục của các thành phần âm thanh và video số (10 chữ cái):

2 hàng dọc: Cài gói ứng dụng thủ công từ các đường dẫn máy chủ bên thứ ba (8 chữ cái):

3 hàng dọc: Vòng tải trực quan cho thấy video phát bị đứng (12 chữ cái):

4 hàng dọc: Hướng dẫn truyền quản lý các đường hầm bảo mật trên thiết bị cục bộ (8 chữ cái):

5 hàng dọc: Giới hạn băng thông của ISP bị kích hoạt bởi các gói streaming khối lượng lớn (10 chữ cái):

6 hàng dọc: Tên gọi thông dụng của Fire OS, nhánh Android trên hầu hết thiết bị Amazon Fire TV (8 chữ cái):

Điểm kiểm tra 6: Tìm từ ẩn

Tìm 8 thuật ngữ từ vựng chính ẩn trong lưới bên dưới. Các từ có thể nằm ngang, dọc hoặc chéo.

I X S H I T H G X U V Ô I G Y
A G O H M A D I G Ă R A H D U
T D V I Y I C A K Ơ M H A Đ O
G I T N B M Â M B Ê G Ă Ă O P
N L E Ô U S G T X Đ X Q E V Ư
Ơ Ê R D P S N Ô S I P C R Q L
Ư Ô I K M Q Ê C I Ô Ê X O L Ư
T T F N X Ơ Ơ I Ă A K Ô M Ă K
U G Đ G N X Â S Y Y X Ă M U V
Ê L B D O Ư Ô P K P A P Ê T Ơ
I A M A Z O N A P P S T O R E
B V Ê S I D E L O A D C X Â Ư
L D T R U Y Ê N P H A T E Ê Y
Ư B O P I Ư V P K Y A M P Y P
L C Ư H T O A I G E Q U Đ K Ư

DANH SÁCH TỪ VỰNG

AMAZONAPPSTORE TÊPAPK FIRETVOS SIDELOAD BIÊUTƯƠNGTAI
GIAMTÔCISP GIAOTHỨC TRUYÊNPHAT

Điểm kiểm tra 6, phương án khác: Ghép từ vựng dễ tiếp cận

Ghép từng thuật ngữ trong số 8 thuật ngữ từ vựng ở phần Tìm từ với định nghĩa đúng bằng cách viết chữ cái (A-H) vào chỗ trống.

THUẬT NGỮ TỪ VỰNG

A. AMAZONAPPSTORE

B. TÊPAPK

C. FIRETVOS

D. SIDELOAD

E. BIÊUTƯƠNGTAI

F. GIAMTÔCISP

G. GIAOTHƯC

H. TRUYÊNPHAT

ĐỊNH NGHĨA VÀ CÁC TRƯỜNG GHÉP

1. Giới hạn băng thông của ISP bị kích hoạt bởi các gói streaming khối lượng lớn.

2. Hướng dẫn truyền quản lý các đường hầm bảo mật trên thiết bị cục bộ.

3. Chợ chính thức để tải các chương trình Fire TV đã được chứng nhận.

4. Tên gọi thông dụng của Fire OS, nhánh Android trên hầu hết thiết bị Amazon Fire TV.

5. Cài gói ứng dụng thủ công từ các đường dẫn máy chủ bên thứ ba.

6. Định dạng tệp gói Android chuẩn dùng để phân phối ứng dụng.

7. Dòng chảy thời gian thực liên tục của các thành phần âm thanh và video số.

8. Vòng tải trực quan cho thấy video phát bị đứng.

Điểm kiểm tra 7: Thử thách từ bị xáo trộn

Sắp xếp lại các chữ cái bên dưới để tìm ra các khái niệm và thuật ngữ chính về mạng riêng ảo (VPN). Viết đáp án của bạn vào các ô nhập đã cung cấp.

1. TNPSAAMPOAREOZ
2. EFSIOVTR
3. BINƠAGÊƯITTU
4. OƯCHTGIA
5. APKTPÊ
6. ADEOSLID
7. IMGCÔISPTA
8. AYNTTÊRPHU

Hoạt động thưởng: Nghĩ nhanh

3 CÂU TRẢ LỜI CHO MỖI CHỦ ĐỀ. AI HOÀN THÀNH DANH SÁCH TRƯỚC SẼ THẮNG.

1	Những quốc gia có danh mục Fire TV Stick khác			
2	Những lầm tưởng về VPN			
3	Những thứ dùng nhiều băng thông			
4	Những dịch vụ VPN bạn biết			
5	Những thiết bị bạn có thể xem Fire TV Stick			
6	Những điều cần kiểm tra trước khi xem phim khi đi xa			
7	Lý do video bị đệm			
8	Những món ăn vặt cho đêm xem phim			
9	Những từ liên quan đến chặn theo vị trí địa lý			
10	Những dịch vụ streaming bạn biết			
11	Những thể loại phim bạn thích			
12	Những mẹo để xem mượt hơn			
13	Những mức chất lượng hình ảnh bạn biết			
14	Những nơi bạn sẽ dùng VPN			
15	Những chương trình hoặc bộ phim bạn có thể xem trên Fire TV Stick			

Điểm kiểm tra 8: Nghiên cứu tình huống về VPN và mạng

Hãy vận dụng các khái niệm bạn đã học để giải các tình huống thực tế dưới đây.

NGHIÊN CỨU TÌNH HUỐNG 1: CÀI ĐẶT ỨNG DỤNG NATIVE



Tình huống: Một người dùng muốn thiết lập kết nối VPN an toàn trên Firestick 4K mới mua của mình.

Câu hỏi thảo luận: Việc cài đặt ứng dụng này nên được hoàn tất như thế nào?

NGHIÊN CỨU TÌNH HUỐNG 2: VƯỢT QUA CHẶN CỦA CỬA HÀNG



Tình huống: Một người dùng muốn chạy một VPN ưu tiên quyền riêng tư mà không có sẵn trong Amazon Appstore của khu vực họ.

Câu hỏi thảo luận: Phải dùng phương pháp nào để triển khai VPN?

Điểm kiểm tra 9: Giải mã mật thư

Kỹ sư mạng bảo mật các kênh định tuyến và đường hầm của máy khách. Hãy dùng bảng khóa Chữ-Số bên dưới để giải mã thông điệp bằng cách viết các chữ cái tương ứng vào chỗ trống.

KHÓA MÃ HÓA CHỮ SANG SỐ

A=1 Ă=2 Â=3 B=4 C=5 D=6 Đ=7 E=8 Ê=9 G=10

H=11 I=12 K=13 L=14 M=15 N=16 O=17 Ô=18 Ơ=19 P=20

Q=21 R=22 S=23 T=24 U=25 Ư=26 V=27 X=28 Y=29

1	16		24	17	1	16		13	11	12		6	25	16	10		27	20	16
		24	22	8	16		24	11	12	9	24		4	12		24	27		

Thông điệp đã giải mã:

MẸO: MỖI SỐ ĐẠI DIỆN CHO VỊ TRÍ CỦA CHỮ CÁI ĐÓ TRONG BẢNG CHỮ CÁI (VÍ DỤ 1 = A, 2 = B, 29 = Y).

Điểm kiểm tra 10: Câu hỏi thường gặp cơ bản về VPN (Phần A)

Xem lại các câu hỏi và câu trả lời thường gặp nhất về Mạng riêng ảo (VPN) và đường hầm.

Q1: Tôi có thể dùng VPN trên Firestick không?

Có, cài ứng dụng của nhà cung cấp từ Amazon Appstore; các thiết bị Vega OS không thể cài ứng dụng ngoài kho (sideload). [3]

Q2: Dùng VPN có gây giật lag (buffering) không?

Máy chủ chậm có thể gây giật hình (buffering), nhưng các giao thức tốc độ cao như WireGuard giảm thiểu độ trễ.

Q3: SmartDNS là gì?

Công nghệ chặn các truy vấn DNS để giả mạo vị trí của bạn mà không mã hóa các gói dữ liệu.

Q4: Dùng VPN để streaming có hợp pháp không?

Dùng VPN là hợp pháp ở hầu hết các quốc gia, mặc dù có thể vi phạm điều khoản dịch vụ của nhà cung cấp streaming.

Q5: Vì sao ứng dụng Fire TV hiển thị lỗi?

Ứng dụng streaming có thể đã phát hiện và chặn IP của máy chủ VPN của bạn; hãy thử máy chủ khác.

Điểm kiểm tra 10: Câu hỏi thường gặp cơ bản về VPN (Phần B)

Xem lại các câu hỏi và câu trả lời thường gặp nhất về Mạng riêng ảo (VPN) và đường hầm.

Q6: Làm thế nào để sửa lỗi vị trí?

Ngắt kết nối, xóa bộ nhớ đệm trình duyệt và kết nối tới một nút máy chủ VPN khác ở quốc gia mục tiêu.

Q7: Tôi có thể dùng VPN miễn phí để streaming không?

VPN miễn phí thường thiếu băng thông và IP sạch cần thiết để vượt qua việc chặn streaming.

Q8: VPN ngăn ISP bóp băng thông như thế nào?

Bằng cách mã hóa lưu lượng của bạn để ISP không thể nhận ra bạn đang xem dữ liệu video.

Q9: Tôi nên cấu hình VPN ở đâu?

Cài đặt ứng dụng VPN trực tiếp trên thiết bị streaming của bạn, hoặc thiết lập nó trên router tại nhà.

Q10: Giao thức tốt nhất để streaming là gì?

WireGuard nhìn chung là tốt nhất vì có chi phí xử lý thấp và tốc độ cao.

Điểm kiểm tra 10: Câu hỏi thường gặp nâng cao về VPN (Phần C)

Khám phá các khía cạnh kỹ thuật nâng cao của giao thức đường hầm VPN, tích hợp ứng dụng khách di động và triển khai doanh nghiệp.

Q1: Các nền tảng streaming chặn máy chủ VPN như thế nào?

Bằng cách xác định các địa chỉ IP dùng chung đã đăng ký cho trung tâm dữ liệu và nhà cung cấp lưu trữ rồi chặn hàng loạt.

Q2: Định tuyến theo chính sách tối ưu streaming như thế nào?

Nó chỉ định tuyến lưu lượng streaming qua VPN trong khi cho phép lưu lượng cục bộ bỏ qua đường hầm.

Q3: SmartDNS khác đường hầm VPN đầy đủ như thế nào?

SmartDNS chỉ chuyển tiếp các truy vấn vị trí mà không mã hóa lưu lượng, tiết kiệm sức mạnh CPU trên các thiết bị đa phương tiện.

Q4: Kích thước MTU khuyến nghị cho streaming qua VPN là bao nhiêu?

MTU 1420 là phổ biến để ngăn phân mảnh gói tin trên các đường truyền băng thông rộng hiện đại.

Q5: Vì sao bảo vệ chống rò rỉ IPv6 rất quan trọng đối với streaming?

Nếu IPv6 bị rò rỉ, máy chủ streaming có thể thấy vị trí địa lý thật của bạn và chặn liên kết.

Điểm kiểm tra 10: Câu hỏi thường gặp nâng cao về VPN (Phần D)

Khám phá các khía cạnh kỹ thuật nâng cao của giao thức đường hầm VPN, tích hợp ứng dụng khách di động và triển khai doanh nghiệp.

Q6: Làm thế nào để thiết lập VPN trên Apple TV?

Tải ứng dụng tvOS chính thức của nhà cung cấp hoặc cấu hình địa chỉ SmartDNS trong phần cài đặt.

Q7: Mục đích của máy chủ làm rối giao thức là gì?

Làm rối ngụy trang lưu lượng VPN thành lưu lượng HTTPS tiêu chuẩn, vượt qua các bộ lọc kiểm tra gói tin của tường lửa.

Q8: Địa chỉ IP tĩnh ngăn việc bị chặn streaming như thế nào?

IP tĩnh hoặc chuyên dụng chỉ do một người dùng sử dụng, ít gây nghi ngờ hơn IP công cộng dùng chung.

Q9: EME đóng vai trò gì trong streaming trên trình duyệt?

Encrypted Media Extensions cho phép phát nội dung được bảo vệ trong các cấu trúc trình duyệt hiện đại.

Q10: Làm thế nào để cấu hình kill switch trên Android TV?

Bật 'VPN luôn bật' và 'Chặn kết nối không có VPN' trong bảng cài đặt hệ thống Android. [10]

Phần 11: 10 sự thật và hiểu biết thực tế về VPN

Xem lại các sự thật thực tế về tốc độ mã hóa VPN, kiểm toán giao thức, kết nối di động và làm việc từ xa trong doanh nghiệp.

1. THÔNG TIN VỀ VPN

Các hạn chế chặn địa lý ngăn người dùng truy cập nội dung đa phương tiện bên ngoài các quốc gia được cấp phép.

2. THÔNG TIN VỀ VPN

Một số ISP giới hạn tốc độ lưu lượng phát video trực tuyến vào giờ cao điểm để quản lý tắc nghẽn mạng.

3. THÔNG TIN VỀ VPN

Giao thức WireGuard được tối ưu cho việc truyền gói tin liên tục trên các trình phát đa phương tiện.

4. THÔNG TIN VỀ VPN

Proxy SmartDNS vượt qua các chặn theo địa lý mà không mã hóa các gói video.

5. THÔNG TIN VỀ VPN

VPN cao cấp làm mới các dải IP máy chủ thường xuyên để né danh sách chặn của các nền tảng.

6. THÔNG TIN VỀ VPN

Máy chủ VPN làm rối che giấu tiêu đề gói tin đường hầm thành lưu lượng HTTPS thông thường.

7. THÔNG TIN VỀ VPN

Cần có tính năng chống rò rỉ IPv6 để ngăn lộ dữ liệu vị trí cục bộ.

8. THÔNG TIN VỀ VPN

các ứng dụng tvOS hỗ trợ cấu hình VPN gốc trên các thiết bị Apple TV mới hơn.

9. THÔNG TIN VỀ VPN

Hồ sơ streaming chuyên dụng ưu tiên các đường định tuyến tới máy chủ phương tiện lớn.

10. THÔNG TIN VỀ VPN

Encrypted Media Extensions cho phép trình duyệt hiện đại phát video streaming được bảo vệ bằng DRM.

Tài liệu tham khảo kỹ thuật và nguồn

Tài liệu học tập và các câu đố tương tác được biên soạn từ các tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tả và khung quy định toàn cầu.

TÀI LIỆU THAM KHẢO HỌC THUẬT VÀ NGÀNH

[1] VPN.com. (2026). Best VPN for Fire TV Stick: Fast Streaming & Privacy.
https://www.vpn.com/vpn/best-vpn-for-streaming/firestick/

[2] Amazon Developer. (n.d.). Fire OS Overview.
https://developer.amazon.com/docs/fire-tv/fire-os-overview.html

[3] AFTVnews. (2026). These are the Fire TVs that don't support Sideloading or Downloader due to Vega OS replacing Fire OS.
https://www.aftvnews.com/these-are-the-fire-tvs-that-dont-support-sideloading-or-downloader-due-to-vega-os-replacing-fire-os/

[4] VPN.com. (2026). Best VPN for Streaming: Access Content & Stream in 4K.
https://www.vpn.com/vpn/best-vpn-for-streaming/

[5] Netflix Help Center. (n.d.). Netflix-recommended internet speeds.
https://help.netflix.com/en/node/306

[6] Amazon Appstore Developer Portal. (n.d.). Amazon Fire TV.
https://developer.amazon.com/apps-and-games/fire-tv

[7] Amazon Appstore Developer Portal. (n.d.). Vega.
https://developer.amazon.com/apps-and-games/vega

[8] Amazon Developer. (2025). Get started with Vega Developer Tools.
https://developer.amazon.com/apps-and-games/blogs/2025/09/announcing-vega-os

[9] Amazon Vega Docs. (n.d.). Run Your App on Vega Virtual Device or Fire TV.
https://developer.amazon.com/docs/vega/0.21/run-apps

[10] Android Developers. (n.d.). VPN.
https://developer.android.com/develop/connectivity/vpn

[11] WireGuard. (n.d.). WireGuard: fast, modern, secure VPN tunnel.
https://www.wireguard.com/

Đáp án: Điểm kiểm tra 1 – Trắc nghiệm

1 **Amazon Appstore** ỨNG DỤNG CHÍNH THỨC **Đáp án đúng: B**

GHI CHÚ CHO GIÁO VIÊN

Có thể tìm và tải trực tiếp các ứng dụng VPN chính thức từ Amazon Appstore. Trích dẫn: Amazon Support.

2 **Câu hỏi 2** **Đáp án đúng: B**

GHI CHÚ CHO GIÁO VIÊN

Các Firestick chạy Fire OS có thể cài ứng dụng Android ngoài kho chính thức được đóng gói dưới dạng tệp .apk.

3 **Câu hỏi 3** **Đáp án đúng: A**

GHI CHÚ CHO GIÁO VIÊN

Hướng dẫn Fire TV Stick của VPN.com xếp NordVPN đầu tiên, cũng là #1 trong 22 nhà cung cấp tại Speed Lab của họ.

4 **Câu hỏi 4** **Đáp án đúng: B**

GHI CHÚ CHO GIÁO VIÊN

Amazon mô tả Fire OS là bản phân nhánh của Android; các Firestick Vega OS mới hơn dựa trên Linux.

5 **Câu hỏi 5** **Đáp án đúng: C**

GHI CHÚ CHO GIÁO VIÊN

Fire TV Stick 4K Select chạy Vega OS dựa trên Linux, hệ điều hành này không cho phép cài ứng dụng ngoài.

Đáp án: Điểm kiểm tra 2 – Đúng hay Sai

6 **Câu hỏi 6** Đáp án đúng: Đúng

GHI CHÚ CHO GIÁO VIÊN

Các thiết bị Vega OS không có cách cài ứng dụng ngoài, nên ứng dụng chỉ đến từ Amazon Appstore.

7 **Mã hóa thiết bị** TOTAL SHIELD Đáp án đúng: Đúng

GHI CHÚ CHO GIÁO VIÊN

Chạy ứng dụng khách VPN trên Fire TV Stick của bạn mã hóa mọi gói dữ liệu đi ra. Nguồn: NordVPN.

8 **Rủi ro của VPN miễn phí** THU THẬP DỮ LIỆU Đáp án đúng: Sai

GHI CHÚ CHO GIÁO VIÊN

VPN miễn phí thường kiếm tiền bằng cách ghi nhật ký và bán dữ liệu duyệt web của người dùng. Trích dẫn: CyberGhost.

9 **Ứng dụng khách WireGuard** WIREGUARD Đáp án đúng: Đúng

GHI CHÚ CHO GIÁO VIÊN

WireGuard có sẵn trên các VPN Firestick hiện đại, giúp giảm chi phí xử lý. Trích dẫn: WireGuard Project.

10 **Câu hỏi 10** Đáp án đúng: Đúng

GHI CHÚ CHO GIÁO VIÊN

Các mẫu Fire OS cần bật 'Apps from Unknown Sources' trong Developer Options.

Đáp án từ vựng và thang chấm điểm

Thang chấm điểm cho giáo viên: Cho 1 điểm với mỗi cặp ghép đúng (tổng cộng 8 điểm) và mỗi thuật ngữ ngữ cảnh (tổng cộng 6 điểm).

ĐIỂM KIỂM TRA 4: ĐÁP ÁN – GHÉP NỐI KHÁI NIỆM

F 1. Amazon Appstore	D 2. Trình cài đặt APK	B 3. Fire TV OS	A 4. Cài đặt ứng dụng ngoài kho (Sideload)
G 5. Biểu tượng bộ đệm	C 6. ISP bóp băng thông	H 7. Giao thức đường hầm	E 8. Luồng phương tiện

ĐIỂM KIỂM TRA 3: ĐÁP ÁN – THUẬT NGỮ CHÍNH

1 AMAZON APPSTORE	2 TỆP APK	3 FIRE TV OS	4 SIDELOAD
5 BIỂU TƯỢNG TÀI	6 GIẢM TỐC ISP		

ĐIỂM KIỂM TRA 6, PHƯƠNG ÁN KHÁC: ĐÁP ÁN – GHÉP TỪ

1 F – GIAMTÔCISP	2 G – GIAOTHƯC	3 A – AMAZONAPPSTORE	4 C – FIRETVOS
5 D – SIDELOAD	6 B – TÊPAPK	7 H – TRUYÊNPHAT	8 E – BIÊUTƯƠNGTAI

GHI CHÚ THẢO LUẬN CHO GIÁO VIÊN

Thuật ngữ chính:
Kiểm tra xem học sinh có giải thích được Amazon Appstore, Trình cài đặt APK và Fire TV OS bằng lời của mình và nêu một ví dụ cho mỗi thuật ngữ hay không.

Nghiên cứu tình huống:
Yêu cầu học sinh dùng dữ kiện trong phiếu, không dùng phỏng đoán, để chứng minh khuyến nghị của mình.

Đánh giá nguồn:
Yêu cầu học sinh kiểm chứng ít nhất một nhận định trong các nguồn của phiếu và thảo luận vì sao số liệu, giá cả và quy định có thể thay đổi theo thời gian.

Đáp án câu đố và ghi chú cho giáo viên

ĐÁP ÁN TÌM TỪ

I	X	S	H	I	T	H	G	X	U	V	Ô	I	G	Y
A	G	O	H	M	A	D	I	G	Ă	R	A	H	D	U
T	D	V	I	Y	I	C	A	K	Ơ	M	H	A	Đ	O
G	I	T	N	B	M	Â	M	B	Ê	G	Ă	Ă	O	P
N	L	E	Ô	U	S	G	T	X	Đ	X	Q	E	V	Ư
Ơ	Ê	R	D	P	S	N	Ô	S	I	P	C	R	Q	L
Ư	Ô	I	K	M	Q	Ê	C	I	Ô	Ê	X	O	L	Ư
T	T	F	N	X	Ơ	Ơ	I	Ă	A	K	Ô	M	Ă	K
U	G	Đ	G	N	X	Â	S	Y	Y	X	Ă	M	U	V
Ê	L	B	D	O	Ư	Ô	P	K	P	A	P	Ê	T	Ơ
I	A	M	A	Z	O	N	A	P	P	S	T	O	R	E
B	V	Ê	S	I	D	E	L	O	A	D	C	X	Â	Ư
L	D	T	R	U	Y	Ê	N	P	H	A	T	E	Ê	Y
Ư	B	O	P	I	Ư	V	P	K	Y	A	M	P	Y	P
L	C	Ư	H	T	O	A	I	G	E	Q	U	Đ	K	Ư

ĐÁP ÁN Ô CHỮ



HƯỚNG DẪN CHO GIÁO VIÊN VỀ ĐÁP ÁN Ô CHỮ

HÀNG NGANG

1 hàng ngang: TÊPAPK Định dạng tệp gói Android chuẩn dùng để phân phối ứng dụng (6 chữ cái)

7 hàng ngang: AMAZONAPPSTORE Chợ chính thức để tải các chương trình Fire TV đã được chứng nhận (14 chữ cái)

HÀNG DỌC

1 hàng dọc: TRUYÊNPHAT Dòng chảy thời gian thực liên tục của các thành phần âm thanh và video số (10 chữ cái)

2 hàng dọc: SIDELOAD Cài gói ứng dụng thủ công từ các đường dẫn máy chủ bên thứ ba (8 chữ cái)

3 hàng dọc: BIÊUTƯƠNGTAI Vòng tải trực quan cho thấy video phát bị đứng (12 chữ cái)

4 hàng dọc: GIAOTHƯC Hướng dẫn truyền quản lý các đường hầm bảo mật trên thiết bị cục bộ (8 chữ cái)

5 hàng dọc: GIAMTÔCISP Giới hạn băng thông của ISP bị kích hoạt bởi các gói streaming khối lượng lớn (10 chữ cái)

6 hàng dọc: FIRETVOS Tên gọi thông dụng của Fire OS, nhánh Android trên hầu hết thiết bị Amazon Fire TV (8 chữ cái)

Đáp án: Từ bị xáo trộn và mật thư

Đáp án cho hoạt động sắp xếp lại chữ cái từ vựng và Thử thách mật mã bí mật.

ĐÁP ÁN SẮP XẾP LẠI CHỮ CÁI

1. TNPSAAMPOAREOZ — **AMAZONAPPSTORE**
2. EFSIOVTR — **FIRETVOS**
3. BINƠAGÊƯITTU — **BIÊUTƯƠNGTAI**
4. OƯCHTGIA — **GIAOTHƯC**
5. APKTPÊ — **TÊPAPK**
6. ADEOSLID — **SIDELOAD**
7. IMGCÔISPTA — **GIAMTÔCISP**
8. AYNTTÊRPHU — **TRUYÊNPHAT**

KHÓA THỬ THÁCH MẬT THƯ BÍ MẬT

"AN TOAN KHI DUNG VPN TREN THIÊT BI TV"

Đáp án nghiên cứu tình huống

A NGHIÊN CỨU TÌNH HUỐNG 1: CÀI ĐẶT ỨNG DỤNG NATIVE

Lời giải dành cho giáo viên

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỂM

Câu trả lời của học sinh cần đề cập các điểm sau:

- Phân tích tình huống: Một người dùng muốn thiết lập kết nối VPN an toàn trên Firestick 4K vừa mua.
- Chiến lược và giải pháp đề xuất: Tìm nhà cung cấp VPN trong Amazon Appstore, nhấp tải xuống, khởi chạy ứng dụng và đăng nhập.

B NGHIÊN CỨU TÌNH HUỐNG 2: VƯỢT QUA CHẶN CỦA CỬA HÀNG

Lời giải dành cho giáo viên

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỂM

Câu trả lời của học sinh cần đề cập các điểm sau:

- Phân tích tình huống: Một người dùng muốn chạy VPN ưu tiên quyền riêng tư mà không có trong Amazon Appstore của khu vực họ.
- Chiến lược và giải pháp đề xuất: Trên thiết bị Fire OS, bật Tùy chọn nhà phát triển, cài Downloader, tải tệp .apk chính thức và cài đặt thủ công (sideload).